

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 14 và Điều 15 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: đường Q, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn:* Ông Bùi Việt Q, sinh năm 1984;

Địa chỉ: đường T, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận việc thừa nhận của bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Bùi Việt Q về quan hệ sống chung không phải là vợ chồng.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Bùi Việt Q thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc Tuyết P, sinh ngày 12/02/2017 cho bà Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu P đủ 18 tuổi; Ông Bùi Việt Q không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Bùi Việt Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nguyễn Ngọc Tuyết P, sinh ngày 12/02/2017 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Bùi Việt Q trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Bùi Việt Q trình bày trong thời gian chung sống anh chị không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng T đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Hồng T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004761 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án ND – TST;
- VKSND - TPST;
- Chi cục THA - TPST;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương